|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Vĩnh Tiến** **Lớp:** 5**Họ và tên:……………………………….....**  | **Đề kiểm tra cuối học kì I****Môn: Tiếng Việt****Năm học:** 2023 – 2024 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm** | **Lời phê của giáo viên** | *Giám khảo 1:**……………………………….*  |
| *Giám khảo 2:**……………………………….*  |

**A. Kiểm tra kĩ năng đọc: ( 10 điểm)**

**I. Đọc thành tiếng: ( 3 điểm)** HS bốc thăm 1 trong các đoạn của các bài tập đọc để đọc và trả lời 1 câu hỏi tương ứng.

**II. Kiểm tra đọc hiểu: ( 7 điểm) - Đọc thầm văn bản sau:**

**Đọc bài sau và hoàn thành các câu hỏi:**

**Học đàn- Hãy học im lặng**

 Bét – to – ven (1770 – 1825) là nhạc sĩ thiên tài người Đức . Ngay từ khi còn rất nhỏ, ông đã trải qua những năm tháng khổ luyện cùng âm nhạc. Mỗi ngày, Bét – tô – ven phải học 12 tiếng với đủ các loại đàn. Sau 12 tiếng âm nhạc, cậu bắt đầu học thêm tiếng La tinh và các kiến thức phổ thông khác. Cậu đàn mải miết, ngón tay tê đi thì ngâm vào nước lạnh, mắt mỏi thì vã nước vào… Bet-to-ven đã thực sự bỏ mọi trò chơi trẻ nhỏ để học đàn.

 Người thầy đầu tiên của cậu là một nghệ sĩ trong dàn nhạc. Trong tuần học đầu tiên, thầy giáo dạy cậu tính kiên nhẫn. Suốt cả tuần, thầy chỉ dạy cậu đúng một nốt nhạc. Bét-tô –ven đánh nốt nhạc, âm thanh vang lên. Thầy hỏi:

 - Con thấy âm thanh lan xa tới đâu?

 - Con không thấy ạ!

 - Con đánh lại đi và cố gắng nghe xem âm thanh này lan tỏa tới đâu.

 Cậu làm lại và chú ý lắng nghe. Cậu cảm thấy âm thanh dường như lan xa ra tận ô cửa sổ, điều mà xưa nay cậu chưa từng thấy. Điều mới mẻ này khiến cậu phấn chấn. Cậu đánh tiếp nốt nhạc, lần này dường như nó lan tỏa xa hơn ô cửa sổ, nó hòa với bầu trời ngoài kia. Thầy giáo gật đầu:

 - Âm thanh của con đã tìm được sự tự do rồi ! Hãy ghi nhớ : Mọi bản nhạc đều được sáng tạo ra trong sự tĩnh lặng sâu nhất của tâm hồn. Hãy học sự im lặng đầu tiên.

 Năm 8 tuổi, sau hàng trăm đêm miệt mài tập đàn. Bét-tô-ven đã có buổi biểu diễn trước công chúng. Sau buổi biểu diễn, khán giả đã phải trầm trồ: Đúng là cậu bé có nghị lực tập luyện. Không lâu sau, ông đã trở thành thần đồng âm nhạc thế giới.

 *Uyên Khuê*

**Câu 1: *Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất***

**Câu chuyện kể về ai ? (M1-0,5đ)**

|  |
| --- |
| A. Người thầy đầu tiên của nhạc sĩ thiên tài Bét – to – ven. |
| B. Người cha của nhạc sĩ thiên tài Bét – to – ven. |
| C. Bét – to – ven - nhạc sĩ thiên tài người Pháp. |
| D. Bét – to – ven - nhạc sĩ thiên tài người Đức . |

 ***Câu 2: Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất***

**Người thầy đầu tiên của Bét-tô-ven là ai ? (M1-0,5đ)**

|  |
| --- |
| A. Một người hàng xóm của cậu bé |
| C.Thầy giáo chủ nhiệm ở lớp cậu bé |
| B. Một người bạn của cha cậu bé |
| D. Một nghệ sĩ trong dàn nhạc.  |

**Câu 3: *Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất (M1-0.5 đ)***

**Cậu bé Bét-tô-ven trong câu chuyện đã phải khổ luyện như thế nào mới thành tài?**

A. Đàn mải miết, ngón tay tê đi thì ngâm vào nước lạnh, mắt mỏi thì vã nước vào.

B. Đàn suốt ngày suốt đêm không được ngủ.

C. Đàn đến mức ngất xỉu.

D. Đến mức cảm thấy chán nản

**Câu 4: *Điền Đúng (Đ) hoặc Sai (S) vào ô trống: (M2-0.5đ)***

**Thầy giáo lại chỉ dạy cậu một nốt nhạc trong suốt tuần học đầu tiên vì**

* + 1. Vì thầy giáo muốn cậu lắng nghe hơi thở của chính mình .

 B. Vì thầy giáo muốn cậu cảm nhận được sự lan tỏa của âm thanh.

 **Câu 5*: Nối ý đúng (M2- 1đ)***

Lễ phép

Kiên trì

Cẩn thận

Hiếu thảo

**Câu 6:**Qua câu chuyện trên, nhờ kiên trì luyện tập, Bét-tô-ven đã đạt được kết quả đáng khen ngợi như thế nào? Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện trên**? (M3-1đ)**

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu 7 : *Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất*(M1-0.5đ)**

**Trong các từ sau, từ nào không đồng nghĩa với từ im lặng**

A. yên tĩnh B. tĩnh lặng

C. êm ái D. lặng im

**Câu 8: *Gạch dưới quan hệ từ trong câu dưới đây: (M2 – 0.5đ)***

Cậu làm lại và chú ý lắng nghe.

**Câu 9*: Tìm đại từ trong đoạn văn sau và cho biết đại từ đó được thay thế cho từ nào?(M3-1đ)***

“Cậu đánh tiếp nốt nhạc, lần này dường như nó lan tỏa xa hơn ô cửa sổ, nó hòa với bầu trời ngoài kia.”

 a. Đại từ có trong đoạn văn trên là từ:………………………… ……

 b. Đại từ đó được thay thế cho từ: …………………………………..

**Câu 10:**Đặt câu có cặp quan hệ từ **Bởi vì.....nên** và cho biết cặp quan hệ từ này biểu thị quan hệ gì?**(M3- 1đ)**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**B. Kiểm tra viết ( 10 điểm )**

**1. Chính tả: Nghe - viết ( 2 điểm ) ( 20 phút )**

**Hương làng**

Ngày mùa, mùi thơm từ đồng thơm vào , thơm trên đường làng, thơm ngoài sân đình, sân hợp tác, thơm trên các ngõ, đó là hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ, cứ muốn căng lồng ngực ra mà hít thở đến no nê, giống như hương thơm từ nồi cơm gạo mới, mẹ bắc ra và gọi cả nhà ngồi vào quanh mâm.

 Mùa xuân, ngắt một cái lá chanh, lá bưởi, một lá xương sông, một chiếc lá lốt, một nhánh hương nhu, nhánh bạc hà…..hai tay mình cũng như biến thành lá, đượm mùi thơm mãi không thôi.

 ( *Theo* Băng Sơn)

**2. Tập làm văn (8 điểm ) ( 35 phút )**

Đề bài:Tả người em yêu quý nhất .

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG**

 **TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH TIẾN**

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ VÀ CHO ĐIỂM MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5B**

**CUỐI HỌC KÌ I – NĂM HỌC: 2023- 2024**

====================

**A. Kiểm tra kĩ năng đọc: ( 10 điểm)**

**I. Đọc thành tiếng: ( 3 điểm)**

- HS bốc thăm 1 trong các đoạn của các bài sau để đọc và trả lời 1 câu hỏi tương ứng.

**Bài: Cái gì quý nhất?** Trang 85 (từ Nghe xong thầy mỉm cười rồi nói........ vô vị mà thôi)

H: Vì sao thầy giáo cho rằng người lao động mới là quý nhất?

**Bài: Đất Cà Mau.** Trang 89 (từ Cà Mau đất xốp.............thân cây đước)

H: Cây cối trên đất Cà Mau mọc ra sao?

**Bài: Chuyện một khu vườn nhỏ** - Trang 102 (Đọc từ đầu đến ...không phải là vườn!)

H: Bé Thu thích ra ban công để làm gì?

**Bài: Mùa thảo quả** - Trang 113 (Đọc từ Sự sống.....hết bài)

H: Khi thảo quả chín rừng có gì đẹp?

**Bài: Trồng rừng ngập mặn -** Trang128 (từ nhờ phục hồi rừng......... vững chắc đê điều)

H: Nêu tác dụng của việc phục hồi rừng ngập mặn?

**Bài: Chuỗi ngọc lam** - Trang 134 (Đọc từ đầu đến người anh yêu quý)

H: Tại sao cô bé Gioan lại dốc hết số tiền tiết kiệm để mua tặng chị chuỗi ngọc lam?

**Bài: Buôn Chư Lênh đón cô giáo** - Trang144 (Đọc từ đầu đến một nhát thật sâu vào cột)

H: Cô giáo Y Hoa đến buôn Chư lênh để làm gì?

**Bài: Thầy cúng đi bệnh viện**. Trang 158 (Đọc từ Cụ Ún làm nghề thầy cúng……….mới chịu đi)

H: Khi mắc bệnh cụ Ún đã tự chữa bệnh bằng cách nào?

**-**  Ðọc sai từ 2 - 3 tiếng trừ 0,1 điểm; đọc sai từ 4 tiếng trở lên trừ 0,2 điểm.

- Ðọc ngắt, nghỉ hơi không đúng từ 2 – 3 chỗ: trừ 0,2 điểm; đọc sai từ 4 chỗ trở lên: trừ 0,2 điểm.

- Giọng đọc chưa thể hiện rõ tính diễn cảm: trừ 0,2 điểm.

 - Ðọc nhỏ, vượt quá thời gian từ 1 phút – 2 phút: không ghi điểm.

 - Trả lời chưa đủ ý hoặc diễn đạt chưa rõ ràng: trừ 0,5 điểm. Trả lời sai hoặc không trả lời: trừ 1 điểm.

**II. Kiểm tra đọc hiểu: ( 7 điểm)**

**Câu 1. D** ( 0,5 điểm)

**Câu 2. D**(0,5 điểm)

**Câu 3. A** (0,5 điểm)

**Câu 4. A. S / B.Đ** (Mỗi ý 0.5đ)

**Câu 5: Kiên trì – Cẩn thận** ( Mỗi ý 0.5đ)

**Câu 6.**Qua câu chuyện trên, nhờ kiên trì luyện tập, Bét-tô-ven đã đạt được kết quả đáng khen ngợi là đã trở thành thần đồng âm nhạc thế giới. (0.5đ)Em rút ra được bài học từ câu chuyện là làm việc gì cũng cần sự kiên trì và cẩn thận. Nếu đủ kiên trì, cố gắng khổ luyện, ta có thể đạt được thành công.(0.5 điểm)

**Câu 7.C (** 0,5 điểm)

**Câu 8. và** (0,5 điểm)

**Câu 9.** a. Đại từ có trong đoạn văn trên là nó. (0.5đ)

 b. Đại từ đó thay thế cho từ nốt nhạc . (0.5 đ)

**Câu 10. (**1điểm)

- HS đặt một câu phù hợp (0,5đ)

- Cặp quan hệ từ **“Bởi vì ......nên** biểu thị quan hệ: nguyên nhân – kết quả (0,5đ)

**B. Kiểm tra kĩ năng viết chính tả và viết văn ( 10 điểm)**

 **I. Chính tả (Nghe - viết) (2 điểm)**

\* Hướng dẫn chấm điểm chi tiết:

- Tốc độ 100 chữ/15 phút; chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ nhỏ; trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp : 1 điểm; đạt hai trong ba yêu cầu trên: 0,5 điểm; đạt từ không đến nột yêu cầu trên: 0 điểm

- Viết đúng chính tả, Có từ 0-2 lỗi: 1điểm; có từ 3-4 lỗi: 0,5điểm; có trên 4 lỗi: 0 điểm.

**II/ Tập làm văn:(8đ)** (Thời gian 30 phút)

\* Đề bài: Tả người em yêu quý nhất.

\* Điểm cho từng phần như sau:

**1. Mở bài:(1 điểm)**

- Có phần mở bài viết bằng vài câu giới thiệu về người mà em yêu quý. **(1điểm)**

- Giới thiệu được người được tả. **(0,5điểm)**

- Không có câu mở bài. **(0 điểm)**

2. Thân bài: **(3điểm)**

2.1.(1điểm)

 - Lựa chọn và tả được những nét nổi bật về người em yêu quý. Các chi tiết miêu tả phong phú. **(1điểm)**

 - Lựa chọn và tả được những nét nổi bật về người em yêu quý. Các chi tiết miêu tả chưa phong phú. **(0,5điểm)**

 - Miêu tả sơ sài và không chọn được nét nổi bật về người em yêu quý. Hoặc miêu tả không theo quan sát, suy nghĩ, cảm nhận của mình, có nhiều câu chép lại nguyên văn của người khác. **(0điểm)**

2.2.(1điểm)

 - Lựa chọn và miêu tả được những nét nổi bật người em yêu quý. Các chi tiết miêu tả phong phú. **(1điểm)**

 - Lựa chọn và miêu tả được một số nét nổi bật về người em yêu quý. Các chi tiết miêu tả chưa phong phú. **(0,5điểm)**

 **-** Miêu tả sơ sài và không chọn được nét nổi bật về người em yêu quý. Hoặc miêu tả không theo quan sát, suy nghĩ, cảm nhận của mình, có nhiều câu chép lại nguyên văn của người khác. **(0 điểm)**

 2.3. (1 điểm)

 \* Các chi tiết miêu tả được sắp xếp theo một trong các trình tự hợp lí **(0,5đ)**

 - Chi tiết miêu tả chưa thể hiện rõ sự sắp xếp hợp lí. **(0điểm)**

 \* Đạt một trong hai yêu cầu:

+ Có những câu văn nêu cảm nhận của mình với người em yêu quý được tả. **0,5 đ**

+ Thể hiện được tình cảm của mình đối với người được tả trong khi tả.

 Không đạt hai yêu cầu đã nêu. **(0điểm)**

 3. Kết bài **(1 điểm)**

 - Thể hiện được cảm nhận của người tả.

 - Nêu được một vài suy nghĩ, cảm nhận về người được tả.

 \* Thể hiện được cảm nhận của người viết với với người được tả. **(0,5điểm)**

 **\*** Không viết kết bài hoặc viết kết bài không nêu rõ cảm nhận của người viết với với người được tả. **(0điểm)**

 4. Kĩ nãng

 4.1.Chữ viết, chính tả (1 điểm)

 - Chữ viết đúng kiểu, đúng cỡ, rõ ràng. Có từ 0-2 lỗi chính tả. **(1 điểm)**

 - Chữ viết tương đối đúng kiểu, đúng cỡ, rõ ràng. Hoặc có từ 3-4 lỗi chính tả. **(0,5 điểm)**

 - Chữ viết không đúng kiểu, cỡ, không rõ ràng.Hoặc có trên 4 lỗi chính tả. **(0điểm)**

 4.2. Dùng từ, đặt câu,viết đoạn (1 điểm)

 - Có từ 0-2 lỗi dùng từ, đặt câu. (Dùng từ không chính xác, lặp từ (các lỗi giống nhau chỉ tính là 1 lỗi). Viết câu sai hoặc diễn đạt lủng củng không rõ ý) **(1 điểm)**

 - Có từ 3-4 lỗi dùng từ, đặt câu **(0,5 điểm)**

 - Có hơn 4 lỗi dùng từ, đặt câu **(0điểm)**

 4.3. Sáng tạo về ý hoặc về dùng từ, đặt câu, tạo hình ảnh, thể hiện cảm xúc (1điểm)

 - Bài văn đạt 2 trong 3 yêu cầu sau:  Có ý độc đáo; Miêu tả có hình ảnh; Cách dùng từ và đặt câu thể hiện được cảm xúc. **(1điểm)**

 - Bài văn đạt 1 trong 3 yêu cầu đã nêu. **(0,5 điểm)**

 - Bài văn không đạt yêu cầu nào đã nêu.  **(0điểm)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG**

 **TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH TIẾN**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5B CUỐI HỌC KÌ I**

**Năm học : 2023 – 2024**

**I. Kiểm tra đọc**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | ***Tổng*** |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | *TN* | *TL* |
| 1 | Đọc hiểu văn bản | Số câu | 3 |   | 2 |  |  | 1 | ***5*** | ***1*** |
| Câu số | 1,2,3 |   | 4,5 |  |  | 6 |  |  |
| Số điểm | 1.5 đ |   | 1.5đ |  |  | 1đ | *3đ* | *1 đ* |
| 2 | Kiến thức tiếng Việt | Số câu |  |   | 2 |   |  1 | 1 | ***3*** | ***1*** |
| Câu số |  |   | 7, 8 |   | 9  | 10 |  |  |
| Số điểm |  |   | 1 đ |   | 1đ  | 1 đ | *2đ* | *1 đ* |
| *Tổng số câu* | *3* |  | *4* |  | *1* | 2 | **8** | ***2*** |
| Tổng số | **3** | **4** | **3** | **10** |
| Tổng số điểm | **1.5 điểm** | **2.5 điểm** | **3 điểm** | **7 điểm** |

**II. Kiểm tra viết**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT  | **Chủ đề**  | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | ***Tổng*** |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | *TN* | *TL* |
| 1 | Viết chính tả | Số câu |   |   |   | 1 |   |   |  | *1* |
|   |   | Câu số |   |   |   | 1 |   |   |  | *1* |
|   |   | Số điểm |   |   |   | 2 đ |   |   |  | *2 đ* |
| 2 | Viết văn | Số câu |   |   |   |   |   | 1 |  | *1* |
|   |   | Câu số |   |   |   |   |   | 2 |  | *2* |
|   |   | Số điểm |   |   |   |   |   | 8 đ |  | *8 đ* |
| *Tổng số câu* |  |  |  | *1* |  | *1* |  | *2* |
| **Tổng số** |  | **1** | **1** | **2** |
| **Tổng số điểm** |  | **2 điểm** | **8 điểm** | **10 điểm** |